

NHÓM XE ĐẠP HOÀN KIẾM - HỒ TÂY

Khoảng hơn 10 năm trước, một nhóm bạn học cấp 3, khóa học cuối cùng của Lycée Albert Sarraut (1964 - 1965) cùng nhau đi xe đạp quanh Hồ Tây, Hồ Trúc Bạch, Hồ Hoàn Kiếm và rồi dần hình thành một nhóm được gọi là Nhóm Xe đạp Hoàn Kiếm - Hồ Tây. Nhóm thường gặp nhau vào sáng sớm ngày thứ Sáu và có thể còn những ngày khác. Đó là những buổi gặp gỡ vui vẻ, đầy tình thân bạn học khi mà tuổi đã gần 80. Ngoài ra, nhóm còn tổ chức sinh nhật, đến thăm nhà nhau và đặc biệt là hầu như năm nào cũng tổ chức đi nghỉ hè như ở Hải Tiên, Hải Hòa (Thanh Hóa) và Quỳnh Bảng (Nghệ An).



Sáng mừng 1 Tết năm Ất Tỵ (10/2/2025)



Nhà bạn Nguyễn Lê Niệm, mừng 2 Tết Ất Tỵ (11/2/2025)



Tại nhà Nguyễn Gia Hưng, phố Nam Tràng, 25/4/2025



Trong Quán café Cây Đa, gần chợ Châu Long, 14/5/2025

Biển Quỳnh, Nghệ An, tháng 5/2025





Trúc Bạch, ngày 14/7/2025



Vườn hoa con Cóc, 9/8/2025



Ngày 18/8/2025

HOÀNG PHU HENRI DE MONPEZAT - MỘT CỰU HỌC SINH ALBERT SARRAUT

Chi Linh

Vào tháng 10/2015, có người bạn hỏi tôi: Anh có quen biết ai học tại Albert Sarraut những năm 1950-1952 không? Tôi hỏi lại: có việc gì đấy?. Bạn tôi nói có cô em làm việc tại Đại sứ Đan Mạch nhờ. Nói chuyện, tôi mới biết, Hoàng phu Đan Mạch, Bá tước Henri de Laborde de Monpezat, chồng của nữ hoàng Đan Mạch Margrethe đệ nhị, là cựu học sinh Lycée Albert Sarraut (LAS), sắp sang Hà Nội và muốn gặp lại một số bạn cùng học năm xưa. May quá, tôi có biết bác Nguyễn Xuân Thu (1932 - 2017), cựu LAS những năm học ấy. Qua đó, những người cùng học với Hoàng phu Henri đã có dịp gặp nhau tại Hà Nội.



Henri de Monpezat (1934 - 2018)

Henri de Laborde de Monpezat sinh ngày 11/6/1934 có Ông nội và Cha làm ăn lớn tại Việt Nam từ đầu thế kỷ 20 (tại Hà Nội thời Pháp có phố mang tên ông nội của ông Henri de Monpezat, nay là phố Ngọc Hà). Bản thân Henry cũng đã sống cùng cha mẹ tại 80 Boulevard Carnot (nay là phố Phan Đình Phùng) Hà Nội những năm đầu đời (1934 - 1939), được các vú nuôi người Việt chăm sóc. Năm 1950, Ông trở lại Việt Nam học tiếp tại Lycée Albert Sarraut và tốt nghiệp BAC (baccalauréat - tú tài) tại Hà Nội.

Sau đó ông trở về Pháp và theo học Luật và Khoa học Chính trị tại Sorbone, Paris và tiếng Trung Quốc và tiếng Việt tại Trường Ngôn ngữ Phương Đông (École nationale des langues orientales vivantes).

Những năm 1960, Ông làm việc tại Đại sứ quán Pháp tại Anh Quốc. Ở đây Ông đã có mối tình với Công chúa Đan Mạch Margrethe, lúc đó là sinh viên tại Luân Đôn, và hai người đã kết hôn năm 1967. Sau khi Vua Đan Mạch Frederik IX qua đời năm 1972, Margrethe lên ngôi Nữ hoàng, Henri thành Hoàng phu Henrik.

Có nhiều chuyện về vị Hoàng phu này như năm 2002, khi tiếp các vị đại sứ dịp năm mới, Nữ hoàng chỉ giới thiệu con trai là Frederick IX, là người sẽ kế vị ngai vàng, mà quên người chồng. Henri đã trở lại Pháp, sống trong lâu đài của dòng họ De Monpezat. Nữ hoàng và Thái tử phải sang Pháp xin lỗi, Ông mới chịu trở về Hoàng cung Đan Mạch.

Ông là người thông thạo tiếng Đan Mạch, tiếng Anh, tiếng Trung, tiếng Việt và tất nhiên là tiếng mẹ đẻ là tiếng Pháp. Ông là Chủ tịch của Hiệp hội châu Âu Europa Nostra, một tổ chức quan tâm đến việc bảo vệ di sản kiến trúc châu Âu, Chủ tịch Quỹ Động vật hoang dã thế giới (WWF) tại Đan Mạch, Hội Chữ thập đỏ Đan Mạch và nhiều tổ chức khác.



Henry, Công chúa Margrethe và con trai

Khi đã là Hoàng phu, Ông đã nhiều lần trở lại Việt Nam đi cùng Nữ Hoàng và các con hoặc đi với tư cách cá nhân.

Năm 1973, tên của ông được đặt cho một trường học tiếng Pháp tại Copenhagen: Lycée français Prins Henrik.



Buổi xem hoà nhạc tại Nhà hát lớn của Henri với các bạn học Việt Nam tháng 11/2015.



Ông là tác giả của nhiều tập thơ bằng tiếng Pháp và tiếng Đan Mạch. Đặc biệt, với sự cộng tác của Philippe Vigié Desplaces, ông có viết cuốn sách hồi ký có nhan đề là “Destin oblige” (nhà xuất bản Plon, 1996). Cuốn sách được Giải thưởng Châu Âu của Hiệp hội các nhà văn tiếng Pháp (prix européen de l'Association des écrivains de la langue française (ADELF)) năm 1998. Bằng Việt và Cao Việt Dũng đã dịch cuốn sách này ra tiếng Việt với nhan đề là : “Mệnh giới bất thế” (nhà xuất bản Hội Nhà văn, 2002). Trong cuốn sách có đoạn Henrik viết về thời gian Ông học tại Lycée Albert Sarraut : “Trường Albert Sarraut là một công trình lớn những năm 1920, thoáng mát và hiện đại. Tại đó có nhiều loại học sinh, đa số là Việt Nam, do một người Pháp quản lý trong khi nhiều giáo viên là người Việt Nam. Trình độ học sinh rất cao. Người Việt Nam chăm học, cần cù, thông minh và nhanh nhạy. Học sinh trung học cả Việt và Pháp hiểu nhau rất rõ. Một sự cảm thông và một tình bạn ngay thẳng ngự trị tại đó.” và “Tôi từng cảm thấy trong tâm hồn người Việt Nam một tính nhạc êm dịu và thanh thản, cái tính nhạc trong mối quan hệ thân tình giữa hai con người, cho phép quên đi sự bạo ngược của các thứ luật lệ, của gia phong, giữa các giới, của lao động, của chính trị hay tôn giáo.”

Henri de Laborde de Monpezat mất ngày 13/2/2018 tại Lâu đài Fredensborg, Đan Mạch do bệnh nhiễm trùng phổi (infection pulmonaire). Ông đã được hỏa táng và một nửa tro cốt của ông được rải trên biển Đan Mạch, nửa còn lại được chôn cất tại các khu vườn riêng của Cung điện Fredensborg.

NHỮNG DẤU MỐC ĐÁNG NHỚ TRONG TÂM KHẢM CỰU HỌC SINH LYCÉE ALBERT SARRAUT

Nguyễn Việt Cường
Phó Chủ tịch ALAS VN



Hằng năm, cứ đến tháng 10 trong tiết trời Thu trong xanh của Hà Nội, những cựu học sinh Lycée Albert Sarraut chúng ta lại rạo rực, hào hứng chờ đón ngày Hội trường thường niên. Đặc biệt Hội trường 2025 năm nay được diễn ra với những dấu mốc kỷ niệm sâu lắng: 70 năm ngày thành lập Hội Hữu nghị và Hợp tác Việt Nam - Pháp (1955 - 2025); 60 năm ngôi trường Albert Sarraut giải thể và chuyển giao trụ sở cho nhà nước Việt Nam (1965 - 2025); 15 năm thành lập Câu lạc bộ Cựu học sinh Lycée Albert Sarraut Hà Nội (2010-2025).

HỘI HỮU NGHỊ VÀ HỢP TÁC VIỆT NAM - PHÁP (AACVF)

Ngày 02/7/1955, Bộ Nội vụ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa đã ban hành Nghị định thành lập Hội Hữu nghị Việt - Pháp. Bác sỹ Hồ Đắc Di là Chủ tịch Hội, bác sỹ Trần Hữu Tước là Phó Chủ tịch Hội. Cả hai Bác sỹ đều là Cựu học sinh Lycée Albert Sarraut và đã được đặt tên tại hai đường phố ở Hà Nội.

Ngày 23/10/2009, Hội Việt - Pháp Hữu nghị đổi tên là Hội Hữu nghị và Hợp tác Việt Nam - Pháp (Association d'Amitié et de Coopération Vietnam-France, tên viết tắt là AACVF). Mục đích hoạt động của AACVF là góp phần vào việc tăng cường và mở rộng quan hệ đoàn kết hữu nghị truyền thống, sự hiểu biết lẫn nhau giữa nhân dân Việt Nam và nhân dân Pháp; tranh thủ sự đồng tình, ủng hộ của nhân dân Pháp đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc của nhân dân ta; củng cố và phát triển quan hệ hợp tác kinh tế, thương mại, khoa học công nghệ, giáo dục đào tạo, văn hóa, thể thao, du lịch.v.v... giữa Việt Nam và Pháp, vì lợi ích của nhân dân hai nước, vì hòa bình, hợp tác và phát triển ở khu vực và trên thế giới, góp phần vào việc phát triển kinh tế- xã hội của đất nước. Chủ tịch nhiệm kỳ hiện nay của AACVF là Bà Nguyễn Thúy Anh, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam khóa XIII, Phó Trưởng ban Chính sách, Chiến lược Trung ương, Chủ tịch Nhóm Nghị sỹ hữu nghị Việt Nam - Pháp.

Câu lạc bộ Cựu học sinh Lycée Albert Sarraut (ALAS VN) vinh dự là một Chi hội thành viên của Hội Hữu nghị và Hợp tác Việt Nam - Pháp. Chủ tịch ALAS VN là ủy viên Ban chấp hành của Hội.

LYCÉE ALBERT SARRAUT

Ngày 20/7/1904 Toàn quyền Đông Dương Paul Beau ban hành Nghị định chính thức đặt tên trường là Collège Paul Bert, có trụ sở tại Đại lộ Đồng Khánh (nay là phố Hàng Bài).

Ngày 12/7/1912, Toàn quyền Đông Dương Albert Sarraut ra thông tư số 83 gửi thống đốc Nam Kỳ, thống sứ Bắc Kỳ, các khâm sứ Trung Kỳ, Campuchia và Lào, thông báo từ năm học 1913-1914, Collège Paul Bert có đầy đủ các cấp học. Ban đầu, chính quyền có kế hoạch cải tạo, mở rộng trường Paul Bert, nhưng do địa điểm quá chật hẹp đối với một trường toàn cấp, nên năm 1915, công trình xây dựng trường tại Avenue de la République (nay là phố Hoàng Văn Thụ) gần Phủ Toàn quyền Đông Dương.

Ngày 31/12/1918, Toàn quyền Đông Dương Albert Sarraut ban hành Nghị định về Quy chế tổ chức của Trung học Hà Nội (Lycée de Hanoi), trong đó Collège Paul Bert và các bộ phận trực thuộc được sáp nhập vào Lycée de Hanoi, có hiệu lực từ ngày 1/1/1919.

Ngày 24/7/1923, Quyền Toàn quyền Đông Dương ban hành nghị định về việc Lycée de Hanoi mang tên Lycée Albert Sarraut (viết tắt là LAS). Cũng là lúc Trụ sở mới chính thức khai trương.

Sau khi Hiệp định Genève được ký kết ngày 20/7/1954, chính quyền và quân đội Pháp rút về phía nam vĩ tuyến 17, Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa về tiếp quản Thủ đô

Hà Nội. Thực hiện thư trao đổi ngày 21/7/1954 giữa Phó Thủ tướng kiêm Bộ trưởng Ngoại giao Phạm Văn Đồng, Trưởng đoàn Việt Nam Dân chủ Cộng hòa tại Hội nghị Genevơ với Thủ tướng kiêm Bộ trưởng Ngoại giao Pierre Mendès-France, Trưởng đoàn Cộng hòa Pháp tại Hội nghị Genevơ về các mối quan hệ kinh tế và văn hoá giữa hai chính phủ, trong giai đoạn này một số văn bản đã được ký kết giữa Việt Nam Dân chủ Cộng hòa và Cộng hòa Pháp về ngoại giao, kinh tế, khoa học, y tế và văn hoá, trong đó có Thỏa thuận về văn hoá ký ngày 7/4/1955. Thỏa thuận này nhằm “tạo điều kiện hiểu biết lẫn nhau và trao đổi văn hóa giữa nhân dân hai nước Việt Nam và Pháp” và đã được thông qua bằng nghị định thư ngày 23/7/1955. Theo thỏa thuận này, Trường Trung học Albert Sarraut được tiếp tục mở tại Hà Nội trong thời hạn 10 năm, từ 1955 đến 1965.

Theo thỏa thuận, trường Albert Sarraut không do Chính phủ Pháp kiểm soát nữa mà là một trường tư thục do tổ chức Lương hội Pháp (Mission Laïque Française), một tổ chức nhằm truyền bá tiếng Pháp và văn hoá Pháp bằng việc mở các trường học ở nước ngoài, chịu trách nhiệm. Học sinh học tại trường không phải đóng học phí. Năm học đầu tiên 1955 - 1956, Trường vẫn tổ chức các lớp học như trước tức là theo học hệ phổ thông 12 năm (gần giống như hiện nay). Trường vẫn có đủ cả các lớp từ tiểu học (primaire) đến trung học (collège và lycée). Từ năm học 1956 -1957 học theo chương trình phổ thông 10 năm, gồm 3 cấp 1, 2, 3 của Bộ Giáo dục Việt Nam, tiếng Pháp là môn ngoại ngữ chính do giáo viên người Pháp dạy từ cấp 1 đến cấp 3, học sinh không phải đóng học phí. Thời gian đầu, các học sinh cấp 2 và 3 học tại trường sở ở địa chỉ số 8 phố Hai Bà Trưng. Còn trường cấp 1 học tại trụ sở cũ của Trường Saint-Marie ở 37 Hai Bà Trưng. Từ năm 1960, trụ sở ở 37 Hai Bà Trưng giao lại cho nhà nước (nay là bệnh viện Việt Nam - Cu Ba). Từ đó tất cả học sinh của trường từ lớp 1 đến lớp 10 đều học tại cơ sở số 8 Hai Bà Trưng. Năm học 1964 -1965 là năm học cuối cùng trước khi Lycée Albert Sarraut giải thể, trao cho nhà nước Việt Nam quản lý.

Trường Albert Sarraut kết thúc đúng vào lúc cuộc chiến tranh phá hoại của Không quân Mỹ mở rộng ra miền Bắc. Nhiều học sinh của Trường đã tham gia quân đội thuộc các quân binh chủng Lục quân, Phòng không - Không quân, Hậu cần... đã góp phần vào ngày thống nhất non sông của Việt Nam năm 1975.

Lycée Albert Sarraut là ngôi trường có nhiều nhân vật nổi tiếng đã từng theo học, là những chính khách, những trí thức cống hiến nhiều cho đất nước ở nhiều lĩnh vực. Nhiều đường phố ở Hà Nội và các tỉnh thành khác mang tên các cựu học sinh Albert Sarraut như: Võ Nguyên Giáp, Nguyễn Văn Huyền, Hồ Đắc Di, Phạm Huy Thông, Đặng Vũ Hỷ, Đặng Phúc Thông, Đỗ Đức Dục, Trần Hữu Tước, Nguyễn Đình Thi, Đỗ Xuân Hợp, Nguyễn Ngọc Doãn, Nguyễn Huy Phan, Trịnh Văn Bô và Họa sư Nam Sơn...

CÂU LẠC BỘ CỰU HỌC SINH LYCÉE ALBERT SARRAUT VIỆT NAM

Mặc dù Lycée Albert Sarraut đã giải thể, nhưng những cựu học sinh của trường vẫn không thể quên được những kỷ niệm tốt đẹp về tình thầy trò, tình bạn cùng nhau học tập dưới mái trường xưa yêu quý. Thập niên 80 thế kỷ trước, những cựu học sinh của trường, chủ yếu là những người từng theo học từ niên khóa 1953 - 1954 trở về trước đã tham gia Chi hội Cựu học sinh Lycée Albert Sarraut tại miền Bắc và miền Nam Việt Nam. Bác sĩ Đỗ Đình Dịch (1917 - 2009) - một trong những bác sỹ thành lập ra Tổ Tim mạch của bệnh viện Bạch Mai, tiền thân của ngành tim mạch Việt Nam cũng là tiền thân của Viện Tim mạch Quốc gia ngày nay, Trưởng khoa đầu tiên của khoa Hồi sức - cấp cứu bệnh viện Bạch Mai - là trưởng chi hội phía Bắc Việt Nam, Tiến sĩ, Bác sĩ Nguyễn Lân Đình (1931-2016) - nguyên Giám đốc Trung tâm Dinh dưỡng trẻ em (thuộc Sở Y tế TP. Hồ Chí Minh) - là trưởng chi hội phía Nam.

Theo đơn đề nghị của Ông Đỗ Hữu Điển và một số cựu học sinh LAS, ngày 18/8/2010 Chủ tịch AACVF Nguyễn Huy Quang đã ra quyết định số 81/HVP về việc công nhận Câu lạc bộ Cựu học sinh Lycée Albert Sarraut (tên tiếng Pháp là Club des Anciens du Lycée Albert Sarraut, viết tắt là ALAS VN) là thành viên của AACVF.

Từ đó ALAS VN đã tổ chức Ngày Hội trường thường niên vào cuối tháng 10 hằng năm tại số 8 phố Hai Bà Trưng (nay là trụ sở trường THPT Trần Phú - Hoàn Kiếm).

* Lễ ra mắt và cũng là Đại hội lần thứ nhất nhiệm kỳ 2011-2014 của ALAS VN đã được tổ chức vào ngày 9/1/2011 tại số 8 phố Hai Bà Trưng với sự có mặt của khoảng hai trăm Thầy Cô, các cựu học sinh LAS và ông Chủ tịch AACVF. Ông Đỗ Hữu Điển là Chủ tịch Ban chấp hành (BCH), Bà

Nguyễn Thị Nguyệt Minh là Phó Chủ tịch thường trực, Bác sĩ Nguyễn Lâm Đình và ông Nguyễn Hồ là hai Chủ tịch danh dự.

Đặc biệt là ngày Hội trường 27/10/2013 đã được tổ chức long trọng. Các cựu học sinh LAS tại Việt Nam và tại các nước khác thăm lại trụ sở Trường xưa tại phố Hoàng Văn Thụ và trồng cây phượng hữu nghị Việt - Pháp tại sân trường PTTH Trần Phú - Hoàn Kiếm. Tham dự sự kiện này có sự hiện diện của các vị: Nguyễn Huy Quang, Chủ tịch AACVF; Jean-Noël Poirier, Đại sứ nước Cộng hòa Pháp; Paul Delsol, Chủ tịch ALAS Paris và ông Tự Hùng Phó chủ tịch ALAS Paris ; Ông Phạm Đức Doanh, Hiệu trưởng trường THPT Trần Phú - Hoàn Kiếm.

* Ngày 26/10/2014, Đại hội ALAS VN lần thứ 2, nhiệm kỳ 2014 - 2017. Ông Đỗ Hữu Điền tiếp tục là Chủ tịch BCH. Trong nhiệm kỳ này, đã phát hành 350 thẻ Hội viên ALAS VN.

* Ngày 29/10/2017, Đại hội ALAS VN lần thứ 3, nhiệm kỳ 2017 - 2020. Ông Vũ Thượng Hậu, Nhà giáo ưu tú là Chủ tịch BCH. Trong nhiệm kỳ này, ngày Hội trường 28/10/2018 phát hành Bản tin ALAS VN - 2018 (số đầu tiên), ngày Hội trường 27/10/2019 phát hành Bản tin ALAS VN - 2019.

* Ngày 25/10/2020, Đại hội ALAS VN lần thứ 4, nhiệm kỳ 2020 - 2023. Ông Vũ Đại Dương là Chủ tịch BCH. Trong nhiệm kỳ này, đã phát hành Bản tin ALAS VN - 2020, ALAS VN - 2021 (mặc dù năm 2021 do ảnh hưởng của đại dịch Covid - 19 không tổ chức Hội trường nhưng vẫn phát hành Bản tin), Bản tin ALAS VN - 2022 (ngày Hội trường 30/10/2022).

Trong năm này, ALAS VN được mời tham gia là thành viên chính thức của Hội Hữu nghị Việt - Pháp Thành phố Hà Nội. Chủ tịch ALAS VN tham gia BCH của Hội.

* Ngày 29/10/2023, Đại hội ALAS VN lần thứ 5, nhiệm kỳ 2023 - 2028, diễn ra trong dịp kỷ niệm 50 năm ngày thiết lập quan hệ ngoại giao Việt Nam - Pháp (1973 - 2023). Ông Vũ Đại Dương là Chủ tịch BCH. Bà Lê Hồng Phượng, Tổng thư ký, đại diện cho ALAS CALIFORNIE (Hoa Kỳ), và các ông bà Alasiens Californie, Alasiens Paris có ông Dương Chân, Bà Thanh Tuyền, bà Quan Tú Châu và các thành viên Alasiens Thành phố HCM về dự Hội trường. Bản tin ALAS VN - 2023 phát hành trong dịp này.

Ngày 27/10/2024 tổ chức ngày Hội trường thường niên sau khi ALAS VN hoàn thành công việc chỉnh trang và gắn biển đồng cho cây phượng, biểu tượng tình hữu nghị của nhân dân hai nước Việt Nam - Pháp tại sân trường THPT Trần Phú - Hoàn Kiếm.

Năm 2025, là năm có nhiều sự kiện và các hoạt động hữu nghị của ALAS VN. Chúng ta sẽ long trọng tổ chức hội trường và phát hành Bản tin ALAS VN – 2025 vào ngày Hội trường 26/10/2025.

Trải qua 15 năm hoạt động, với 14 lần tổ chức Hội trường, qua 5 nhiệm kỳ Đại hội, phát hành được 7 Bản tin (Bulletin). ALAS VN đã củng cố được mối quan hệ đồng môn gắn kết, thân thiết giữa Alas - Hà Nội và Alas - TP. Hồ Chí Minh; xây dựng và phát triển tình cảm đồng môn tốt đẹp với Alas Paris, Alas California....

Đến nay, ALAS VN là một tổ chức thành viên luôn được mời tham gia và đã hưởng ứng tích cực trong các hoạt động và sự kiện của Liên hiệp các tổ chức Hữu nghị Việt Nam, Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Thành phố Hà Nội, Hội Hữu nghị và Hợp tác Việt Nam - Pháp, Hội Hữu nghị Việt - Pháp Thành phố Hà Nội, Đại sứ quán Pháp và các tổ chức hữu quan. Đặc biệt là ALAS VN và Bà Hiệu trưởng Trần Thị Hải Yến cùng Ban Giám hiệu trường PTTH Trần Phú - Hoàn Kiếm đã thiết lập được mối quan hệ rất mật thiết. Nhà trường đã tạo mọi điều kiện thuận lợi để chúng ta tổ chức thành công tất cả các ngày Hội trường thường niên tại Trường và hỗ trợ tổ chức các buổi ALAS VN đón tiếp các đồng môn đang sinh sống ở nước ngoài về thăm quê hương, thăm lại ngôi trường xưa yêu quý tại trụ sở nhà trường.

ALAS VN đã xây dựng được hình ảnh tốt đẹp, thân thiện, hữu nghị và đoàn kết ở trong và ngoài nước.

NHỮNG ĐƯỜNG, PHỐ MANG TÊN CỤ GIÁO VIÊN, HỌC SINH LAS

(Đến thời điểm năm 2025 - Xếp theo thứ tự A, B, C)

TRỊNH VĂN BÔ (1914-1988): Tư sản dân tộc

Tên Ông được đặt cho phố (đường) tại Thủ đô Hà Nội,

NGUYỄN NGỌC DOÃN (1914-1987): Giáo sư, Bác sĩ

Tên Ông được đặt cho phố (đường) tại Thủ đô Hà Nội

ĐỖ ĐỨC DỤC (1915–1993): Luật sư, Nhà báo, Nhà lý luận, Dịch giả, Nhà nghiên cứu văn học Việt Nam và văn học Pháp.

Tên Ông được đặt cho tên phố (đường) của Thủ đô Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh,

HỒ ĐẮC DÝ (1900-1980): Giáo sư, Bác Sĩ.

Tên của Ông được đặt cho tên khu giảng đường của Trường Đại học Y Hà Nội, tên phố (đường) của Thủ đô Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, thành phố Huế, thành phố Thái Nguyên, Thành phố an Mê Thuật (Đắk Lắk)

VÕ NGUYỄN GIÁP (1911-2013): Nhà lãnh đạo quân sự và Chính trị gia Việt Nam

Tên Ông được đặt cho phố (đường) tại Thủ đô Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, Thành phố Hải Phòng, Thành phố Đà Nẵng, Thành phố Huế, Thành phố Cần Thơ, các thành phố Đồng Hới (Quảng Bình), Lào Cai, Sơn La, Cao Bằng, Hòa Bình, Quảng Ninh, Nam Định, Thái Bình, Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quy Nhơn, Quảng Ngãi, Nha Trang, Biên Hòa, Pleiku (Gia lai) và hầu hết các tỉnh còn lại ... Trường Trung học phổ thông chuyên Quảng Bình, Quảng trường tại Thái Nguyên ...

NGUYỄN THỨC HÀO (1912-2009): Giáo sư Toán học

Tên Ông được đặt cho Trung tâm Thông tin - Thư viện Đại học Vinh (Nghệ An)

ĐỖ XUÂN HỢP (1906-1985): Giáo sư, Bác sĩ

Tên Ông được đặt cho phố (đường) tại Thủ đô Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, Thành phố Đà Nẵng, Thành phố Nha Trang

NGUYỄN VĂN HUYỀN (1905 – 1975): Giáo sư, Tiến sĩ, Nhà sử học, Nhà dân tộc học, Nhà giáo dục, Nhà nghiên cứu văn hóa Việt Nam.

Tên Ông được đặt cho tên phố (đường) tại Thủ đô Hà Nội, Thành phố Đà Nẵng, Trường Trung học cơ sở (huyện Hoài Đức, Hà Nội), Trường Trung học phổ thông ở tỉnh Tuyên Quang, Trường Nguyễn Văn Huyền ở quận Đống Đa, Hà Nội và Bảo tàng tại quê Ông.

ĐẶNG VŨ HỸ (1910-1972): Giáo sư, Bác sĩ chuyên khoa da liễu

Tên Ông được đặt cho phố (đường) tại Thủ đô Hà Nội, Thành phố Nam Định và được dựng tượng tưởng niệm ở Trại phong Tuy Hòa.

VŨ TRỌNG KHÁNH (1912 – 1996): Luật sư

Tên Ông được đặt cho phố (đường) tại Thủ đô Hà Nội, Thành phố Hải Phòng.

THẠCH LAM (Nguyễn Tường Vinh, Nguyễn Tường Lân, 1910-1942): Nhà văn

Tên Ông được đặt cho phố (đường) tại Thủ đô Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, Thành phố Đà Nẵng, các thành phố Tam Kỳ, Vũng Tàu, Ban Mê Thuật (Đắk Lắk), Cẩm Giàng (Hải Dương).

NGUYỄN THIỆU LÂU (1916-1967): Nhà Địa lý, Văn học, Lịch Sử

Tên Ông được đặt cho tên phố (đường) tại Thành phố Hồ Chí Minh

NAM SƠN (Nguyễn Vạn Thọ, 1890-1973): Giáo sư, Họa sĩ

Tên Ông được đặt cho phố (đường) tại Thủ đô Hà Nội, Thành phố Ban Mê Thuật (Đắk Lắk)

NGUYỄN HUY PHAN (1928 - 1997): Giáo sư, Tiến sĩ khoa học,

Tên Ông được đặt cho phố (đường) tại Thủ đô Hà Nội

TRỊNH ĐÌNH THẢO (1901-1986): Luật sư

Tên Ông được đặt cho tên phố (đường) tại Thành phố Hồ Chí Minh, thành phố Long Xuyên, (An Giang), Thành phố Nam Định

NGUYỄN ĐÌNH THI (1924–2003): Nhà văn, Nhà thơ, Nhạc sĩ, Nhà phê bình văn học, Chính trị gia Việt Nam

Tên Ông được đặt cho phố (đường) tại Thủ đô Hà Nội, Thành phố Đồng Hới (Quảng Bình)

PHẠM HUY THÔNG (1916–1988): Nhà thơ, Nhà giáo, Nhà khoa học xã hội Việt Nam

Tên Ông được đặt cho phố (đường) tại Thủ đô Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, Thành phố Đà Nẵng.

ĐẶNG PHÚC THÔNG (1906-1951): Kỹ sư giao thông công chính

Tên Ông được đặt cho phố (đường) tại Thủ đô Hà Nội.

TRẦN HỮU TUỐC (1913-1983): Giáo sư, Bác sĩ chuyên khoa tai - mũi - họng

Tên Ông được đặt cho phố (đường) tại Thủ đô Hà Nội

ĐOÀN PHÚ TÚ (1910-1989): Nhà soạn kịch, Nhà thơ, Dịch giả. Ông vừa là Học sinh, vừa là Giáo viên Trường Albert Sarraut.

Tên Ông được đặt cho tên phố (đường) tại Thành phố Hồ Chí Minh, Thành phố Đà Nẵng,

MADELAINE COLANI (1866-1943): Tiến sĩ, Nhà Khảo cổ học người Pháp

Tên Bà được đặt cho phố (đường) tại Thành phố Hòa Bình.

NGUYỄN PHÙNG (1921-1997): Giáo sư, Tiến sĩ Luật

Tên Ông được đặt cho phố (đường) tại Thành phố Montpellier (Cộng hòa Pháp)

(Danh sách trên do ông Trần Hữu Quang và Ban Biên tập Bản tin 2025 lập. Chắc chắn còn nhiều thiếu sót, mong được thông cảm và được bổ sung)



Con gái và cháu ngoại Thầy Nam Sơn

Tham quan Triển lãm thành tựu đất nước
"80 năm hành trình Độc lập - Tự do - Hạnh phúc"
do CLB ALAS và Cựu Giáo chức Trường THCS Phan Chu Trinh tổ chức



DANH SÁCH QUÝ VỊ ĐỒNG MÔN ĐÃ ỦNG HỘ TÀI CHÍNH

Để tổ chức Hội trường và In ấn Bản tin ALAS Việt Nam - 2025

1. Vũ Thượng Hậu
2. Vũ Đại Dương
3. Ngô Văn Thành
4. Nguyễn Mạnh Dũng
5. Nguyễn Thanh Nhân
6. Nguyễn Văn Ngọc (ở Hoa Kỳ)
7. Nguyễn Thúy Hòa (Alas Tp HCM)
8. Phan Lệ Nghi
9. Ngô Bích Vượng
10. Trịnh Khải Minh
11. Nguyễn Mai Hương
12. Nghiêm Xuân Sơn
13. Trần Thị Nhung
14. Nguyễn T Tiến Nam
15. Lê Bích Thu
16. Đặng Thị Liên
17. Vũ Hải Bằng
18. Nguyễn Gia Hưng
19. Trương T Ngọc Như
20. ALAS California (Hoa Kỳ)
21. Nguyễn Việt Cường
22. Trần T Tường Thao (ở Hoa Kỳ)
23. Nguyễn Thị Xuân
24. Nguyễn Kim Thoa
25. Nguyễn Đăng Nghi
26. Vũ Văn Hóa
27. Vũ Quốc Hưng
28. Nguyễn Thu Hằng
29. Nguyễn Lê Niệm
30. Nguyễn T Minh Nguyệt
31. Đinh Thị Tâm
32. Phạm Trương Hưng
33. Trần Bích Phương
34. Châu Thị Kim
35. Nguyễn Tuyết Nga
36. Lê Thị Linh
37. Lê Thị Đức
38. Trần T Điệp Thao
39. Phạm Thanh Đạm
40. Bùi Thúy Sơn
41. Trần Oanh (Alas Tp HCM)
42. Nguyễn Hiếu An (Alas Tp HCM)
43. Ngô Tiến Khanh (Alas Tp HCM)
44. Nguyễn T Ngọc Thảo
45. Lương Anh Văn
46. Đặng Loan (Alas Tp HCM)
47. Nguyễn Ngọc Quang
48. Nguyễn T Vinh Quang (Alas Tp HCM)
49. Phạm T Ngọc Trinh (Alas Tp HCM)
50. Đoàn Hải Đường (Alas Tp HCM)
51. Vũ Minh Tuấn (Alas Tp HCM)
52. Lê Thị Hậu
53. Vũ Hà
54. Dương Minh Nguyệt
55. Vũ Văn Chương
56. Nguyễn Hồng Hải (Alas Tp HCM)
57. Đặng Thị Dần
58. Trần Khánh Thịnh (Alas Tp HCM)
59. Dương Tú Quyên (Alas Tp HCM)
60. Nguyễn T Kim Quy
61. Nguyễn T Minh Hằng
62. Nguyễn Tổ Oanh
63. Nguyễn T Hoài An
64. Lưu Nguyên Thăng
65. Nguyễn Ngô Dự

Hà Nội, ngày 30/9/2025

Tiểu ban Tài chính BCH ALAS VN

BCH ALAS VN KHÓA V NHIỆM KỲ 2023 - 2028

- 1 - Ông VŨ ĐẠI DƯƠNG - Chủ tịch**
- 2 - Ông NGHIÊM XUÂN SƠN - Phó Chủ tịch Thường trực**
- 3 - Ông NGUYỄN VIỆT CUỜNG - Phó Chủ tịch - Tổng thư ký**
- 4 - Ông NGUYỄN MẠNH DŨNG - Phó Chủ tịch - Phụ trách đối ngoại**
- 5 - Ông VŨ HẢI BÀNG - Phó Chủ tịch - Phụ trách Chăm sóc hội viên**
- 6 - Bà NGUYỄN KIM ĐỊNH - Phó Chủ tịch - Phụ trách Ban điều hành**
Alas TP Hồ Chí Minh
- 7 - Bà PHẠM THỊ PHƯƠNG ANH - Ủy viên - Thủ quỹ CLB**
- 8 - Bà NGÔ BÍCH VƯỢNG**
- 9 - Ông VŨ QUỐC HÙNG**
- 10 - Ông VŨ VĂN HÓA**
- 11 - Bà NGUYỄN THỊ VINH QUANG**
- 12 - Ông LƯƠNG ANH VĂN**
- 13 - Ông TRẦN KHÁNH THỊNH**